

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Medium

MONTIS S3S

Giày an toàn cắt g c **gót chân** phản chiếu **và** đế **ngoài không đánh** dấ

u

Giày an toàn MONTIS có chiều cao trung bình có phần gót phản quang, lý tưởng cho công việc. Đế SR, đặc tính ch ố n g tĩnh điệ n và phần trên ch ố n g nư ớc . Nhữ n g đôi giày không có kim ngành công n ghiệ p khác nhau.

Những vật liệu cao cấp hơn	da hành động nubuck
ót bên trong i tái chế	lưới
trong Đ	ệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)
iữa đế g	ệt chống thủ ng
ngoài Đ	PU / PU
u Đứng đầ	ống hợp t
i Loạ	S3S / SR, SC, LG, FO, CI, ESD
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
ng lượng t thép	0.678 kg
ẩn hiêu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



049

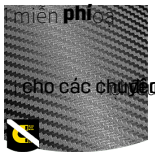
CO2 13.00 kg



S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có nhiều nước và bùn. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống thủng đế và nghiền nát bàn chân.



SRC
Đ những tính năng quan trọng của giày bảo hộ an toàn và giày bảo hộ SRC đã vượt qua cả bài kiểm tra SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



Kim |
Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng miễn phí
cho các chuyên gia



đế **ngoài không đánh** dấ
ế ngoài không đánh dấu trên mặt đất



Mặt **trên** chống nước **(WRU)**
Ngăn chặn không tiếp xúc lâu dài



chống **tĩnh** điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn
a điệ n tích tụ phá
rò rỉ an toàn giữa 100 kOhm và 1 GigaOhm

Công nghiệp n:

lĩnh vực ô tô, Xây dựng, Thực phẩm & Khai thác mỏ, Ngành công nghiệp

ường: **Môi t**

rường môi khô, bề mặt không bằng phẳng, môi ẩm ướt

Cac hương dân ba#o tri:

éo dài t Đánh giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách phù hợp. Không trên lò s

K

	Sự miêu tả	EN ISO 20345	đơn vị đo lường
	Những vật liệu da hành động nubuck cao cấp hơn		
	Top: khả năng thấm hơi	? 0.8	2.4 mg/cm/giờ
	Top: hiệu suất hơi	? 15	25.9 mg/cm2
ót bên trong	i tái chế		
	Lớp lót: thấm hơi	? 2	86.31 mg/cm/giờ
	Lót: hiệu suất hơi	? 20	691 mg/cm2
rong	Đệm chân SJ làm từ mút tái chế (96% vật liệu tái chế)		
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800 chu kỳ
goài	Đế PU / PU		
	Chống trượt (mài mòn) đế ngoài	? 150	33 mm
	Chống trượt bằng gốt - Ceramic + NaLS - Trượt lùi về phía t	? 0.31	0.41 ma sát
	Chống trượt bằng gốt - Gốm + NaLS - Trượt lùi về phía t	? 0.36	0.38 ma sát
	Chống trượt bằng gốt SRA - Gốm + Glycerin - Trượt gốt phía t	? 0.19	0.32 ma sát
	Chống trượt bằng gốt SRA - Gốm + Glycerin - Trượt lùi về phía t	? 0.22	0.26 ma sát
	Chỉ số điện trở tĩnh	0.1 - 1000	26.5 megaohm
	Chỉ số ESD	0.1 - 100	48 megaohm
	Hấp thụ năng lượng gót chân	? 20	30 J
	Đầu ngón chân		
	Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 100J)	N/A	N/A mm
	Mũi bảo hộ chống nén (khoảng hở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A mm
	Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 200J)	? 14	17.5 mm
	Mũi giày an toàn chống nén (khoảng hở sau khi nén 15kN)	? 14	24.0 mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi. Giày này có thể thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Đặc

	Sự miêu tả	đơn vị đo lường	Đơn giá
i CO phát thải			
	Vật liệu	10.72	kg
	Bao bì	0.13	kg
	Sản xuất	1.90	kg
	Chuyên chở	0.26	kg
		13.00 kg CO2/cặp	

	Sự miêu tả	Đơn giá
ệ vật liệu	Tiêu thụ tái chế	
	Product	7%
	Bao bì	99%

Tính toán CO2:

rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com